

### Vùng cánh tay sau (regio brachii posterior)

Gồm tất cả phần mềm che phủ mặt sau xương cánh tay và hai vách gian Cơ.

#### Cấu tạo lớp nông

Da dày, ít di động và thô hơn vùng cánh tay trước.

Tổ chức dưới da có các nhánh mạch nông nhỏ và có các nhánh bì của thần kinh mũ ở trên, thần kinh quay ở dưới.

Mạc bọc cánh tay liên tiếp với mạc cánh tay trước nhưng dày hơn.

Cơ vùng cánh tay sau

Chỉ có một cơ tam đầu cánh tay (triceps brachii) có 3 phần:

Phần dài bám ở diện dưới ổ chảo, phần rộng ngoài (cơ rộng ngoài) bám vào mép trên rãnh xoắn mặt sau xương cánh tay, phần rộng trong (cơ rộng trong) bám vào mép dưới rãnh xoắn.

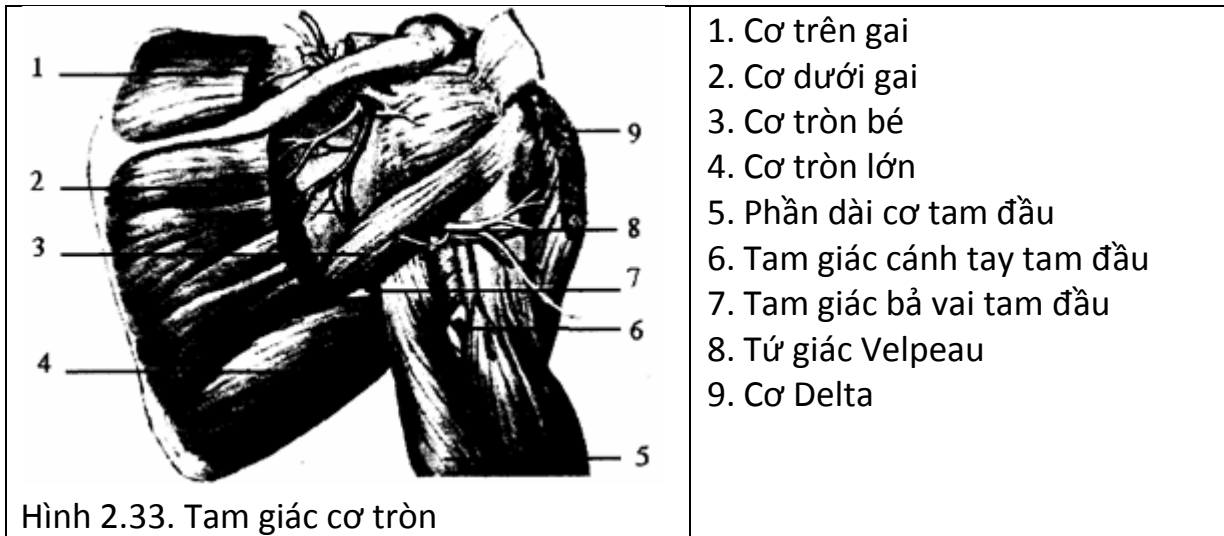
1. Cơ Delta
2. Cơ tròn bé
3. Cơ tròn to
4. Đầu dài cơ tam đầu
5. Đầu ngoài cơ tam đầu
6. Cơ khuỷu
7. Đầu trong cơ tam đầu



Hình 2.32. Cơ tam đầu cánh tay

Cả 3 phần trên đi xuống dưới tụ lại thành một gân bám vào mỏm khuỷu của xương trụ. Tác dụng duỗi cẳng tay.

Đặc biệt ở khu vai sau, có cơ tròn to đi ra phía trước, cơ tròn bé đi ra sau của xương cánh tay. Hai cơ này cùng với xương cánh tay giới hạn nên tam giác cơ tròn, tam giác bị phần dài của cơ tam đầu lướt qua chia thành 3 phần:



Tứ giác Velpeau (có động mạch mũ và thần kinh mũ đi qua).

Tam giác bả vai tam đầu (có động mạch vai dưới đi qua)

Tam giác cánh tay tam đầu (có mạch cánh tay sâu và thần kinh quay đi qua).

Mạch, thần kinh

Động mạch cánh tay sâu (arteria profunda brachii)

Tách từ động mạch cánh tay đi trong rãnh xoắn khi tới bờ ngoài xương cánh tay thì chạy thẳng xuống máng nhị đầu ngoài và tách hai nhánh trước và sau.

Thần kinh quay

Từ vùng nách đi xuống qua tam giác cánh tay tam đầu vào rãnh xoắn ở mặt sau xương cánh tay rồi chạy dọc xuống khi cách mỏm trên lồi cầu 10 cm thì tách 2 nhánh trước và sau, vào máng nhị đầu ngoài.

Thần hình trụ

Từ ống cánh tay chọc qua vách liên cơ trong ra khu sau đi sau vách liên cơ trong vào rãnh ròng rọc khuỷu xuống cẳng tay.

Động mạch bên trụ trên và dưới

Tham gia tạo thành vòng nối trên ròng rọc.

